TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HSST
Ngày: 28/04/2025**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lù Thanh Xá.

Ông: Lý Ngọc Sáng.

- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa, ông: Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TL-ST-HS, ngày 02 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 04 năm 2025, đối với bị cáo.

- **Lù Xá H:** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1976; tại: Xã P, huyện M, tỉnh L; nơi thường trú: Bản C, xã P, huyện M, tỉnh L; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số: 012076003702; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Lù Pờ P (đã chết) và con bà Vàng Na D, sinh năm 1947; vợ Phản Mò D, sinh năm 1981; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lù Xá H, ông*: Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/12/2024, Lù Xá H đi bộ từ nhà đến bản S, xã P, huyện M, tỉnh L để tìm mua Heroine sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi qua cầu S, H gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ, không rõ nhân thân, lai lịch, sau khi trao đổi, H mua của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có 03

gói Heroine đều được bọc bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng, H cất gói Heroine vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi về nhà. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang đi bộ trong bản S, thì bị Công an xã P, huyện M, tỉnh L, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 136/KLGĐ-CA, ngày 17/12/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M, tỉnh L, kết luận: Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lù Xá H có khối lượng là 0,36 gam.

Tại kết luận giám định số: 21/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: 03 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-MT ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Lù Xá H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Lù Xá H về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lù Xá H, từ: 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 03 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi mở niêm phong; 01 phong bì Công văn do Công an xã P, huyện M phát hành đã bị cắt một đầu.

+. Đối với 0,36 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, sống ở vùng biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ ngày 17/12/2024, tại bản S, xã P, huyện M, tỉnh L. Lù Xá H, đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,36 gam để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an xã P, huyện M, tỉnh L, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử xét phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, *xét thấy*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lù Xá H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. *Nhận thấy*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản C, xã P, huyện M, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lù Xá H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lù Xá H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản C, xã P, huyện M, tỉnh L là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 03 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi mở niêm phong; 01 phong bì Công văn do Công an xã P, huyện M phát hành đã bị cắt một đầu.

+. Đối với 0,36 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản C, xã P, huyện M, tỉnh L là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lù Xá H đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine cho bị cáo Lù Xá H với giá 300.000 đồng. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lù Xá H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lù Xá H: 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam là ngày 17/12/2024.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Lù Xá H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 03 mảnh nilon màu trắng còn lại sau khi mở niêm phong; 01 phong bì Công văn do Công an xã P, huyện M phát hành đã bị cắt một đầu.

+. Đối với 0,36 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Xá H.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- Trại tạm giam Công an tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- Phân trại tạm giữ M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Lò Xuân Hải